TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 294/2024/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 279/2021/TLST-DS ngày 29/7/2021 về việc "Tranh chấp thừa kế tài sản".

Xét thấy: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có yêu cầu độc lập. Xét việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn là tự nguyện, không trái quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 279/2021/TLST-DS ngày 29/7/2021 về việc "Tranh chấp thừa kế tài sản" giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn M**. Sinh năm 1982. Địa chỉ: A Đường I, khu phố D, phường P, Thành phố T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Xuân H**. Sinh năm 1982. Địa chỉ: B Lô B, Khu K, phường P1, Thành phố T, Thành phố H. (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 12080, quyển số 7 TP/CC-SCC/HĐGD, ngày 01/10/2020 lập tại Văn Phòng Công chứng P, Thành phố H).

- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Ơ (Lê Thị Ớ)**. Sinh năm 1956. Địa chỉ: C Đường số A, Khu dân cư K1, phường P1, Thành phố T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**. Sinh năm 1980. Địa chỉ: D Đường C, tổ A, Khu phố E, phường P1, Thành phố T, Thành phố H. (Theo Giấy ủy quyền số công chứng 15547, quyển số 6 TP/CC-SCC/HĐGD, ngày 28/11/2020 lập tại Văn Phòng Công chứng P, Thành phố H).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà **Nguyễn Thị H1**. Sinh năm 1943. Chết năm 2008.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà H1:

1.1 Bà **Lê Thị Thành T1**. Sinh năm 1961. Địa chỉ: E Đường B, phường P2, Thành phố T, Thành phố H.

1.2 Ông **Lê Chí H2**. Sinh năm 1963. Địa chỉ: F Đường B, phường P2, Thành phố T, Thành phố H.

1.3 Bà **Lê Thị Bích T2**. Sinh năm 1965. Địa chỉ: G Đường V, phường A, Thành phố T, Thành phố H.

1.4 Bà **Lê Thị Thu T3**. Sinh năm 1967. Địa chỉ: H Đường B, phường P2, Thành phố T, Thành phố H.

1.5 Ông **Lê Hiếu Đ**. Sinh năm 1969. Địa chỉ: I Đường K, tổ A, khu phố D, phường H, Thành phố T, Thành phố H.

1.6 Bà **Lê Thị Hồng H3**. Sinh năm 1970. Địa chỉ: J Đường O, khu phố B, phường B, Thành phố T, Thành phố H.

1.7 Bà **Lê Thị Hồng P**. Sinh năm 1973. Địa chỉ: H Đường B, phường P2, Thành phố T, Thành phố H.

1.8 Bà **Lê Thị Mộng T4**. Sinh năm 1976. Địa chỉ: K Khu phố T, phường D, tỉnh B.

1.9 Bà **Lê Thị Hoàng A**. Sinh năm 1978. Địa chỉ: M N, phường L, Thành phố T, Thành phố H.

1.10 Ông **Lê Anh T5**. Sinh năm 1981. Địa chỉ: H Đường B, phường P2, Thành phố T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T1, bà T2, bà T3, ông Đ, bà P, bà T4, bà A, ông T5: Bà **Nguyễn Thị Xuân H**. Sinh năm 1982. Địa chỉ: B Lô B, Khu K, phường P1, Thành phố T, Thành phố H.

2/ Ông **Nguyễn Văn Q**. Sinh năm 1942. Địa chỉ: A Đường I, khu phố D, phường P, Thành phố T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Xuân H**. Sinh năm 1982. Địa chỉ: B Lô B, Khu K, phường P1, Thành phố T, Thành phố H.

3/ Ông **Nguyễn Văn S**. Sinh năm 1961. Chết năm 2003.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông S:

3.1 Bà **Trần Thị Minh T6**. Sinh năm 1961.

Địa chỉ: N O, F, Hoa Kỳ.

3.2 **Nguyễn Văn M**. Sinh năm 1982.

Địa chỉ: A Đường I, khu phố D, phường P, Thành phố T, Thành phố H.

3.3 Bà **Nguyễn Minh T7**. Sinh năm 1984.

Địa chỉ: A Đường I, khu phố D, phường P, Thành phố T, Thành phố H.

3.4 Bà **Nguyễn Minh T8**. Sinh năm 1985.

Địa chỉ: N O, F, Hoa Kỳ.

3.5 Ông **Nguyễn Minh Gia K**. Sinh năm 1997.

Địa chỉ: N O, F, Hoa Kỳ.

4/ Ông **Nguyễn Văn Q1**. Chết năm 1994.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Q1:

4.1 Bà **Huỳnh Thị L**. Sinh năm 1949.

4.2 Ông **Nguyễn Văn T9**. Sinh năm 1972.

4.3 Bà **Nguyễn Thị L1**. Sinh năm 1969.

4.4 Bà **Nguyễn Thị Ngọc C**. Sinh năm 1977.

4.5 Bà **Nguyễn Thị Thu T10**. Sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: O tổ A, khu phố B, phường P1, Thành phố T, Thành phố H.

4.6 Bà **Nguyễn Thị Ngọc M1**. Sinh năm 1978.

Địa chỉ: số P khu phố B, phường P1, Thành phố T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, ông T9, bà L1, bà C, bà T10 và bà M1: Bà **Nguyễn Thị Xuân H**. Sinh năm 1982. Địa chỉ: B Lô B, Khu K, phường P1, Thành phố T, Thành phố H.

II/ Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

III/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 (Mười triệu) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0046893 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9 (nay là Thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh và 10.000.000 (Mười triệu) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0047787 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

IV/ Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THẨM PHÁN

Lê Thị Hoàng Hoa

